

Số: 393 /QĐ-UBND

Dương Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 30 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức có diện tích đất nằm trong chỉ giới thu hồi thực hiện dự án thành phần 1.1: Bồi thường hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận Hà Đông thuộc dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp Quốc Lộ 6 đoạn Ba La – Xuân Mai (Đoạn qua địa bàn phường Dương Nội), thành phố Hà Nội (Đợt 2,3)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG DƯƠNG NỘI

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 56/2024/QĐ-UB ngày 06/9/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND thành phố Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 18/1/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND Thành phố quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 33/2026/QĐ-UBND ngày 25/03/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành đơn giá xây dựng mới về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất để làm căn cứ tính bồi thường thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 17/4/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án thành phần 1.1: Bồi thường hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận Hà Đông thuộc dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định 40/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các quy định liên quan đến đất đai trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển Chủ đầu tư và đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công, các nhiệm vụ khác khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Biên bản điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng của Tổ công tác; Phiếu cung cấp thông tin về việc nguồn gốc, quá trình sử dụng đất phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Dương Nội và các hồ sơ liên quan đối với các hộ Đợt 2;

Căn cứ Tờ trình số 63/TTr-BQLCTGT ngày 24/3/2026 của Ban quản lý

*dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội về việc đề nghị thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức (đợt 2, 3) có diện tích đất nằm trong chỉ giới thu hồi thực hiện dự án thành phần 1.1: Bồi thường hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận Hà Đông thuộc dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai (Đoạn qua địa bàn phường Dương Nội).*

*Theo đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 73/TTr-KTHTĐT ngày 28/3/2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** *Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có diện tích đất nằm trong chỉ giới thu hồi thực hiện dự án thành phần 1.1: Bồi thường hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận Hà Đông thuộc dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp Quốc Lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai (Đoạn qua địa bàn phường Dương Nội), thành phố Hà Nội (Đợt 2,3). Cụ thể:*

*a) Tổng diện tích đất thu hồi là 651,53m<sup>2</sup>. Trong đó:*

*- 554,5m<sup>2</sup> đất của 30 hộ gia đình, cá nhân đã được cấp GCN QSDĐ, chưa cấp giấy chứng nhận QSDĐ nhưng đủ điều kiện cấp GCN QSDĐ.*

*- 80,83m<sup>2</sup> đất 13 hộ gia đình, cá nhân sử dụng lấn đất hành lang quốc lộ 6.*

*- 16,2m<sup>2</sup> đất do Công ty Cổ phần Vinaconex 21 sử dụng.*

*b) Tổng số người có đất bị thu hồi: 30 hộ gia đình, cá nhân; 01 tổ chức.*

*c) Phương án bồi thường, hỗ trợ.*

*\* Về đất:*

*- Đơn giá bồi thường (nơi đi): Áp dụng theo Nghị quyết số 52/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của HĐND Thành phố Hà Nội và Quyết định số 89/2026/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 UBND Thành phố Hà Nội. Cụ thể:*

*+ Đối với đất ở: Vị trí 1 đường Quang Trung (đoạn từ Lê Trọng Tấn đến đường sắt): 67.902.000 đồng/m<sup>2</sup>.*

*- Đơn giá tính tiền sử dụng đất tái định cư phải nộp (nơi đến): Theo khoản 3, Điều 111 Luật đất đai 2024 quy định: "Giá đất tính tiền sử dụng đất tại nơi tái định cư đối với người được bồi thường về đất ở, người được giao đất ở tái định cư trong trường hợp không đủ điều kiện bồi thường về đất ở là giá đất được xác định theo bảng giá đất tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp chưa có giá đất trong bảng giá đất thì phải bổ sung bảng giá đất để làm căn cứ tính tiền sử dụng đất cho người được bố trí tái định cư. Người được bố trí tái định cư được ghi nợ nghĩa vụ tài chính về đất đai nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định của Chính phủ.*

*Giá bán nhà ở tái định cư trong địa bàn cấp huyện do Ủy ban nhân dân*

*cấp huyện quyết định. Trường hợp bố trí nhà ở tái định cư tại đơn vị hành chính cấp huyện khác thì giá bán nhà ở tái định cư do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định”.*

Theo khoản 6, Điều 3 Nghị Quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai quy định:

*“Giá đất tính tiền bồi thường về đất quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật Đất đai và giá đất tính tiền sử dụng đất tại nơi tái định cư quy định tại khoản 3 Điều 111 của Luật Đất đai được tính theo giá đất trong bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại Nghị quyết này.*

*Trường hợp bồi thường bằng đất ở tại chỗ mà giá đất tại vị trí được bồi thường chưa có trong bảng giá đất thì cơ quan, người có thẩm quyền căn cứ vào giá đất trong bảng giá đất tại vị trí tương tự để quyết định giá đất tính tiền sử dụng đất tại nơi tái định cư trong phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.*

*Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh bổ sung vào bảng giá đất trong kỳ họp gần nhất”.*

- Ngày 26/11/2025, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị Quyết số 52/2025/NQ-HĐND quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Cụ thể: Vị trí 2 đường Hoàng Công có giá là 23.671.000 đồng/m<sup>2</sup>.

- Đơn giá tính tiền sử dụng đất phải nộp (nơi đi): Áp dụng Nghị quyết số 52/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND Thành phố Hà Nội.

Đối với đất ở: Vị trí 1 đường Quang Trung (đoạn từ Lê Trọng Tấn đến đường sắt): 67.902.000 đồng/m<sup>2</sup>.

\* Về cây, hoa màu:

Đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây hoa màu: Thực hiện theo Thông báo số 2461/TB-SNNMT ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Thông báo Mức giá tối đa làm cơ sở tính bồi thường, hỗ trợ cho từng nhóm cây trồng, vật nuôi là thủy sản không di chuyển được khi Nhà nước thu hồi đất năm 2026.

*Theo kết quả kiểm đếm của Tổ công tác trong phạm vi diện tích đất bị thu hồi của các hộ không có cây cối, hoa màu.*

\* Về công trình:

- Đơn giá tính bồi thường, hỗ trợ về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội.

- Đối với công trình bị cắt xén, phá dỡ một phần, phần diện tích ảnh hưởng phá dỡ và diện tích hoàn trả mặt tiền thực hiện theo Điều 1 Khoản 2 Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 18/01/2026 của UBND Thành phố Hà Nội.

\* Các khoản hỗ trợ:

- Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: Khoản 1, Điều 10, Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội cụ thể như sau: hỗ trợ 10.000.000 đồng/chủ sử dụng nhà ở, đất ở đối với trường hợp di chuyển chỗ ở trong phạm vi Thành phố; 15.000.000đồng/chủ sử dụng nhà ở, đất ở đối với trường hợp di chuyển chỗ ở về tỉnh, thành phố khác. Cụ thể:

+ 28 hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi một phần không phải di chuyển chỗ ở nên không được hưởng khoản hỗ trợ này.

+ 02 hộ gia đình, cá nhân (ông/bà Vũ Văn Khải - Nguyễn Thị Hương và ông/bà Lê Thiết Hùng - Kiều Thị Hoa) bị thu hồi một phần, diện tích còn lại nhỏ hơn hạn mức giao đất tối thiểu, không có nhà ở, đất ở khác trên địa bàn phường Dương Nội, đủ điều kiện tái định cư, phải di chuyển chỗ ở trong phạm vi Thành phố. Hai hộ gia đình được hỗ trợ 10.000.000 đồng/chủ sử dụng đất ở.

- Thương tiền độ bàn giao mặt bằng: Thực hiện quy định tại Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 18/01/2026 sửa đổi bổ sung một số Điều của Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024). Cụ thể:

+ 01 hộ gia đình nhà ông/bà Nguyễn Văn Tuấn – Vũ Thúy Ngọc, bị thu hồi một phần không phải tháo dỡ toàn bộ, ngày 02/3/2026 đã thực hiện bàn giao mặt bằng trước ngày quy định (16 ngày) được thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng 15.000.000 đồng /người sử dụng đất (*theo mục b, khoản 2, Điều 18 Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 18/01/2026 - Trường hợp bị thu hồi một phần đất mà không phải phá dỡ toàn bộ nhà, di chuyển bàn giao mặt bằng trước ngày quy định từ 16 ngày trở lên*).

+ 01 hộ gia đình ông/bà Vũ Văn Khải - Nguyễn Thị Hương, bị thu hồi một phần không phải phá dỡ toàn bộ, ngày 21/3/2026 đã thực hiện bàn giao mặt bằng trước ngày quy định (16 ngày) được thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng 15.000.000 đồng /người sử dụng đất (*theo mục b, khoản 2, Điều 18 Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 18/01/2026 - Trường hợp bị thu hồi một phần đất mà không phải phá dỡ toàn bộ nhà, di chuyển bàn giao mặt bằng trước ngày quy định từ 16 ngày trở lên*).

+ 01 hộ gia đình ông/bà Lê Thiết Hùng - Kiều Thị Thoa bị thu hồi một phần nhưng phải phá dỡ toàn bộ nhà ở nếu bàn giao mặt bằng đúng ngày quy định, được thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng 10.000.000 đồng/người sử dụng đất (*theo mục a, khoản 2, Điều 18 Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 18/01/2026 - Trường hợp bị thu hồi toàn bộ hoặc thu hồi một phần đất nhưng phải phá dỡ toàn bộ nhà thì được thưởng theo quy định*).

+ 27 hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi một phần, nếu bàn giao mặt bằng đúng quy định, được thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng 5.000.000 đồng /người sử dụng đất (*theo mục b, khoản 2, Điều 18 Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 18/01/2026*).

d) Phương án bố trí tái định cư:

- Số hộ gia đình, cá nhân được bố trí tái định cư: 02 trường hợp được tái

định cư bằng đất ở tại Khu đấu giá, tái định cư và nhà ở xã hội Kiến Hưng, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội.

- Diện tích tái định cư: 50m<sup>2</sup>/hộ; tổng số là 100,0m<sup>2</sup>.

đ) *Kinh phí bồi thường, hỗ trợ:*

TT	Tên danh mục	Đ/v tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền bồi thường (đồng)
<b>1</b>	<b>Về đất</b>	m <sup>2</sup>	651,53			<b>37.651.659.000</b>
-	Đất ở: Vị trí 1 Quốc lộ 6A (Đoạn từ Lê Trọng Tấn đến Đường Sắt)	m <sup>2</sup>	554,5	67,902,000	100	<b>37.651.659.000</b>
+	Diện tích đất của 29 hộ gia đình, cá nhân sử dụng đã được cấp GCNQSD đất loại đất ở	m <sup>2</sup>	511,3	67,902,000	100	<b>34.718.292.600</b>
+	Diện tích đất của 01 hộ gia đình chưa được cấp GCN, sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ ngày 18/12/1980 đến trước ngày 15/10/1993 đủ điều kiện cấp giấy CN QSD đất ở. Đủ điều kiện bồi thường về đất nhưng phải nộp tiền sử dụng đất theo điểm a, Khoản 1, Điều 10, Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính Phủ	m <sup>2</sup>	43,2	67,902,000	100	<b>2.933.336.400</b>
-	Đất hành lang giao thông đường Quốc lộ 6 (các hộ lấn)	m <sup>2</sup>	80,83			<b>0</b>
-	Đất do 01 tổ chức (công ty Vinaconex 21) quản lý	m <sup>2</sup>	16,2	-		<b>0</b>
<b>2</b>	<b>Công trình, vật kiến trúc:</b>	hộ, cá nhân	30			<b>7.261.115.190</b>
<b>3</b>	<b>Cây cối, hoa màu</b>					<b>0</b>
<b>5</b>	<b>Các khoản hỗ trợ khác:</b>					<b>195.000.000</b>
-	Thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng		30		100	175.000.000
-	Bồi thường chi phí di chuyển tài sản		02	10.000.000	100	20.000.000
<b>6</b>	<b>Cộng (1+2+3+4+5):</b>					<b>45.107.774.190</b>
	<b>Làm tròn số</b>					<b>45.107.774.000</b>

(Có biểu tổng hợp và phương án chi tiết kèm theo)

**Bằng chữ: Bốn mươi năm tỷ, một trăm linh bảy triệu bảy trăm bảy mươi tư nghìn đồng chẵn.**

e) *Tiền sử dụng đất nơi đi hộ phải nộp.*

TT	Tên danh mục	Đ/v tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)
-	Tiền sử dụng đất phải nộp: Vị trí 1 đường Quang Trung (đoạn Lê Trọng Tấn – Đường Sắt ( <u>Theo NQ 52/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND Thành phố Hà Nội</u> ))	m <sup>2</sup>	43,2	67.902.000	40	1.173.346.560
	<b>Tổng</b>					1.173.346.560
	<b>Làm tròn</b>					<b>1.173.347.000</b>

(Có biểu tổng hợp và phương án chi tiết kèm theo)

**Bằng chữ: Một tỷ, một trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng chẵn.**

f) Tiền sử dụng đất nơi đến hộ phải nộp

TT	Tên danh mục	Đ/v tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)
-	Đất ở: Khu đấu giá, tái định cư và nhà ở xã hội Kiến Hưng, phường Kiến Hưng (VT2 phố Hoàng Công được áp dụng theo bảng giá đất khu vực 5, Nghị quyết 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của HĐND thành phố Hà Nội)	m <sup>2</sup>	100,0	23.671.000	100	2.367.100.000
	<b>Tổng</b>					<b>2.367.100.000</b>

(Có biểu tổng hợp và phương án chi tiết kèm theo)

**Bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu, một trăm ngàn đồng.**

**Điều 2:** Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan.

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chịu trách nhiệm rà soát, xác minh các hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác quản lý đất đai đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ về kết quả phiếu cung cấp nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất, thời điểm tạo lập tài sản trên đất, tình trạng nhà ở đất ở khác của UBND phường Dương Nội; chịu trách nhiệm về tính pháp lý liên quan đến nội dung quản lý đất đai theo quy định; Tham mưu UBND phường đề nghị UBND phường Kiến Hưng hoàn thiện thủ tục giao đất theo quy định (*sau khi hộ gia đình hoàn thiện nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất nơi đến theo quy định*).

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội:

- Chịu trách nhiệm về việc áp dụng các chế độ, chính sách, quy trình thực hiện công tác BTHT&TĐC, giải phóng mặt bằng đảm bảo chặt chẽ và theo trình tự quy định, chịu trách nhiệm về nội dung phương án BTHT&TĐC.

- Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị, tổ chức liên quan niêm yết công khai tại Trụ sở UBND phường và diêm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi và bàn giao Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đến tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan.

- Bố trí nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ để tổ chức chi trả tiền bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình theo quy định; phối hợp Thuế cơ sở số 15 thành phố Hà Nội hoàn thiện thủ tục để hộ gia đình, cá nhân nộp tiền sử dụng đất nơi đi, nơi đến theo quy định.

3. Các hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm về các nội dung đã cam kết và có trách nhiệm bàn giao đất đã thu hồi cho UBND phường Dương Nội **sau 05 ngày** kể từ ngày tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thực hiện nộp tiền sử dụng đất theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4:** Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Thủ trưởng các phòng, ban đơn vị: Kinh tế, hạ tầng & đô thị; Chủ đầu tư dự án Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội; Các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT Đảng ủy phường;
- PCT Vũ Thị Ngọc Hiền;
- Tổ công tác tuyên truyền;
- UBND phường Kiến Hưng (để p/h);
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Phùng Chí Tâm**